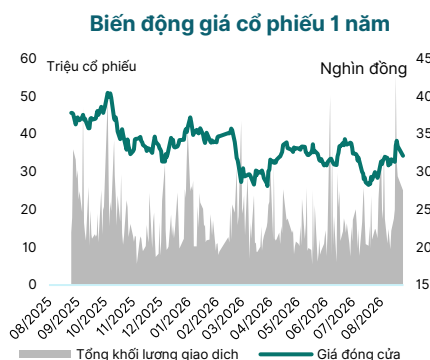


Khuyến nghị	KHẢ QUAN
Giá hiện tại	32,600
Giá mục tiêu	42,700
Lợi nhuận kỳ vọng	31%

Thông tin giao dịch	
KLGD TB 3 tháng	17.2 triệu cp
SLCP lưu hành	7,086 triệu cp
Biên độ 52 tuần	28,109 – 40,449
Vốn hoá	236,680 tỷ đồng
Beta	0.98



Cổ đông lớn	
Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	14.8%
Nguyễn Thị Thanh Thủy	4.91%
Hồ Anh Minh	4.86%
Hồ Thủy Anh	4.86%
Công ty TNHH Mapleleaf	4.96%
Khác	65.6%

Vững nền tảng, đa dạng động lực lợi nhuận

Khuyến nghị

Chúng tôi duy trì khuyến nghị **KHẢ QUAN** đối với TCB với giá mục tiêu **42,700** đồng/cp, dựa trên kỳ vọng lợi nhuận tăng trưởng hai chữ số trong 2026–2027 nhờ tăng trưởng tín dụng, mở rộng nguồn thu phí và cải thiện hiệu quả sử dụng vốn, dù áp lực NIM và xu hướng tỷ lệ Nợ xấu tăng nhẹ vẫn là những yếu tố cần theo dõi.

Kết quả kinh doanh H1 2026

KQKD H1 2026 duy trì tích cực, với LNTT đạt 18,540 tỷ đồng, +22% YoY, tương đương gần 49% kế hoạch năm, nhờ dư nợ tăng 15.2% YTD và thu nhập ngoài lãi tăng 21% YoY. Tăng trưởng tiền gửi chỉ 7.0% YTD, NIM giảm 35 bps xuống 3.6% và CASA còn 38.3%. Chất lượng tài sản giảm nhẹ với Tỷ lệ Nợ xấu 1.15%, tỷ lệ bao phủ nợ xấu 125.6%, chi phí tín dụng 0.5%.

Diễn biến mới & Tác động đầu tư

So với cuối Q1/2026, triển vọng lợi nhuận trung hạn của TCB được củng cố sau KQKD Q2 tích cực: với tăng trưởng tín dụng duy trì cao nhưng cơ cấu đa dạng hơn, trong khi Techcom Life và TCX cùng việc mở rộng quản lý gia sản bắt đầu đóng góp rõ hơn vào nguồn thu ngoài lãi và hiệu quả sử dụng vốn. Qua đó, chúng tôi nâng giá mục tiêu TCB lên 42,700 đồng/cp.

Luận điểm đầu tư

Tăng trưởng tín dụng cao cùng danh mục ngày càng đa dạng và hiệu quả sử dụng vốn được cải thiện. Chúng tôi dự phóng dư nợ cho vay khách hàng và TPDN tăng khoảng 22.9%/18.6% trong 2026–2027, được dẫn dắt bởi hạ tầng, SME, bán lẻ và sự phục hồi của cho vay mua nhà, trong khi mức độ tập trung BĐS giảm dần. Mô hình khởi tạo – phân phối giúp TCB luân chuyển một phần tài sản khỏi bảng cân đối, giải phóng vốn cho tăng trưởng mới và hạn chế áp lực lên CAR. Theo đó, chúng tôi dự phóng LNTT tăng khoảng 14.4%/17.3% trong 2026–2027 với NIM duy trì tương đối ổn định.

Hệ sinh thái tài chính đang trở thành động lực lợi nhuận thứ hai ngoài tín dụng. Techcom Life và TCX, cùng với việc mở rộng mảng quản lý gia sản, giúp TCB gia tăng doanh thu trên cùng một tệp khách hàng thông qua bảo hiểm, đầu tư và dịch vụ thị trường vốn. Qua đó chúng tôi dự phóng thu nhập dịch vụ thuần tăng 48%/12% trong 2026–2027. Việc mở rộng các hoạt động tư vấn, phân phối và quản lý tài sản giúp tăng tỷ trọng nguồn thu phí có hiệu quả vốn cao và tính lặp lại tốt hơn, qua đó cải thiện chất lượng lợi nhuận, giảm mức độ phụ thuộc vào NIM và hỗ trợ duy trì ROE khoảng 15% trong trung hạn.

CASA và nền tảng vốn mạnh tạo dư địa cho tăng trưởng trong khi chất lượng tài sản trong tầm kiểm soát. CASA cao giúp TCB giảm bớt tác động của mặt bằng lãi suất huy động tăng, trong khi CAR quanh 15% và tỷ lệ bao phủ nợ xấu trên 120% cung cấp bộ đệm cho quá trình mở rộng tài sản có rủi ro. Chúng tôi dự phóng tỷ lệ Nợ xấu tăng nhẹ lên 1.16%/1.19% trong 2026–2027, nhưng trong khả năng kiểm soát, dự phòng và việc giảm tập trung BĐS. Khả năng thu hút nhà đầu tư chiến lược thông qua chào bán riêng lẻ có thể tạo thêm dư địa vốn và hỗ trợ tăng trưởng tín dụng trong trung hạn.

Rủi ro

(1) Chi phí huy động vốn duy trì cao lâu hơn kỳ vọng do độ trễ tái định giá tiền gửi, khiến NIM thấp hơn dự kiến; (2) Nợ nhóm 2 và Nợ xấu tăng nhanh hơn kỳ vọng; (3) Tốc độ phân phối TPDN qua TCX chậm hơn dự kiến; đóng góp từ Techcom Life và TCX thấp hơn kỳ vọng.

Bảng 1: Các chỉ tiêu tài chính

	2022A	2023A	2024A	2025A	2026F	2027F
Thu nhập lãi thuần	27,691	35,508	37,447	38,155	44,371	52,650
Thu nhập ngoài lãi	12,371	11,483	15,823	15,235	16,630	18,802
Thu nhập trước thuế	25,568	22,888	27,538	32,538	37,221	43,665
Tăng trưởng cho vay và TPDN (%)	21.6%	21.7%	22.2%	20.7%	22.9%	18.6%
Tăng trưởng tiền gửi (%)	26.9%	17.3%	24.6%	16.0%	17.2%	17.2%
Biên lãi thuần (NIM)	5.40%	4.06%	4.28%	3.79%	3.69%	3.69%
Tỷ lệ nợ xấu	0.72%	1.16%	1.17%	1.13%	1.16%	1.19%

Kết quả kinh doanh H1 2026

Đơn vị: Tỷ đồng	H1 2025	H1 2026	%YoY	Diễn giải
Lợi nhuận trước thuế	15,135	18,540	+22%	LNTT H1 2026 tăng trưởng 22% YoY, hoàn thành khoảng 49% kế hoạch năm nhờ tăng trưởng tín dụng tích cực 15.2% YTD và thu nhập ngoài lãi tăng 21% YoY; bên cạnh đó, chi phí dự phòng giảm tiếp tục tạo đòn bẩy cho lợi nhuận.
Tăng trưởng dư nợ và Trái phiếu doanh nghiệp	11.1%	15.2%	+410 bps	Dư nợ và Trái phiếu doanh nghiệp tăng nhanh hơn đáng kể cùng kỳ. Cơ cấu tăng trưởng đang mở rộng ngoài BDS sang SME, tín chấp và tài trợ hạ tầng, giúp giảm mức độ tập trung danh mục và tạo thêm dư địa tăng trưởng trung hạn. TCB cho biết tín chấp tăng mạnh, SME +28% và tài trợ xây dựng doanh nghiệp +56%.
Tăng trưởng tiền gửi	2.2%	7.0%	+480 bps	Tiền gửi tăng cải thiện so với cùng kỳ nhưng thấp hơn đáng kể tốc độ tăng tín dụng, qua đó duy trì áp lực nhất định lên thanh khoản và chi phí vốn.
Tăng trưởng giấy tờ có giá	22.73%	-1.5%	-24.2%	Giấy tờ có giá giảm 1.5% YTD, trái ngược với mức tăng mạnh cùng kỳ, cho thấy TCB không phụ thuộc nhiều hơn vào kênh huy động này trong bối cảnh ngân hàng ưu tiên CASA và đa dạng hóa nguồn vốn trung dài hạn. Ban lãnh đạo cũng định hướng huy động vốn quốc tế thay vì cạnh tranh mạnh về lãi suất tiền gửi.
Biên lãi thuần (NIM)	3.9%	3.6%	-35 bps	NIM chịu áp lực từ chi phí vốn tăng trong bối cảnh tín dụng tăng nhanh hơn huy động và thanh khoản hệ thống thắt chặt.
Tỷ lệ tiền gửi không kỳ hạn (CASA)	41.1%	38.3%	-287 bps	Tỷ lệ CASA giảm, phản ánh áp lực lên nguồn vốn chi phí thấp trong bối cảnh cạnh tranh huy động gia tăng, nhưng tỷ lệ CASA phục hồi 34 bps QoQ trong Q2 2026, cho thấy bước đầu cải thiện sau mức thấp Q1.
Thu nhập ngoài lãi	6,912	8,331	+21%	Thu nhập ngoài lãi tăng 21% nhờ từ thu nhập phí (+37.6% YoY) và sự mở rộng của hệ sinh thái tài chính. Thu nhập bảo hiểm tăng 137%, trong khi AUM mảng quản lý gia sản gần gấp đôi; TCX cũng duy trì tăng trưởng tích cực. Cơ cấu nguồn thu đa dạng hơn giúp giảm phụ thuộc vào NIM và hỗ trợ tăng trưởng lợi nhuận khi chi phí vốn còn ở mức cao.
Tỷ lệ CIR	29.2%	29.7%	+45 bps	CIR tăng do chi phí hoạt động (+19.3% YoY) tăng nhanh hơn TOI (+17.5%). CIR duy trì dưới 30%, phản ánh hiệu quả vận hành tương đối tốt; số hóa và AI là dư địa cải thiện năng suất trung hạn.

Chất lượng tài sản	2025	H1 2026	%YTD	Diễn giải
Tỷ lệ Nợ xấu	1.13%	1.15%	+2 bps	Chất lượng tài sản giảm nhẹ nhưng trong kiểm soát. Tỷ lệ Nợ xấu tăng nhẹ nhưng trong vùng kiểm soát. Tỷ lệ Nợ nhóm 2 tăng là tín hiệu sớm cần theo dõi đối với khả năng hình thành nợ xấu mới.
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLCR)	127.9%	125.6%	-2.3 điểm %	Tỷ lệ bao phủ nợ xấu giảm nhưng tiếp tục được duy trì bộ đệm dự phòng tương đối tốt. Nợ nhóm 2 tăng có thể làm tăng nhu cầu dự phòng trong các quý tới.
Tỷ lệ an toàn vốn (CAR)	14.6%	15.2%	+0.6%	CAR duy trì quanh 15%, tạo bộ đệm vốn tương đối tốt cho tăng trưởng tín dụng.
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng/ Dự nợ	0.63%	0.50%	-13 bps	Chi phí tín dụng giảm xuống 0.5%, phản ánh áp lực trích lập dự phòng tiếp tục ở mức thấp và hỗ trợ tăng trưởng lợi nhuận H1 2026. Tuy nhiên, dư địa giảm thêm có thể thu hẹp khi tỷ lệ hình thành nợ xấu đang gia tăng.
Nợ cần chú ý/Dư nợ	0.50%	0.67%	+17 bps	Nợ cần chú ý tăng nhưng thấp hơn tỷ lệ trung bình 3 năm, cho thấy mức gia tăng hiện tại do hệ quả của tín dụng tăng mạnh nằm trong tầm kiểm soát của ngân hàng.

Nguồn: TCB, Kafi Research

Nhận xét: Trong nửa đầu năm 2026, TCB duy trì tăng trưởng lợi nhuận tích cực, với LNTT quý II đạt mức kỷ lục 9.7 nghìn tỷ đồng. Tăng trưởng được dẫn dắt bởi thu nhập lãi thuần tăng 16.3% YoY và thu nhập từ dịch vụ tăng mạnh, qua đó tiếp tục cải thiện mức độ đa dạng hóa nguồn thu bên cạnh hoạt động tín dụng cốt lõi. Tăng trưởng dư nợ và trái phiếu doanh nghiệp đạt 15%, trong khi chất lượng tài sản duy trì ổn định với tỷ lệ nợ xấu 1.15%, tỷ lệ bao phủ nợ xấu 125.5% và chi phí tín dụng ở mức thấp.

Bên cạnh ngân hàng mẹ, TCX tiếp tục đóng góp tích cực vào hệ sinh thái tài chính, với doanh thu quý II tăng 41% và LNTT tăng 21% YoY; dư nợ cho vay ký quỹ tăng 52% và vị thế dẫn đầu trong tư vấn phát hành trái phiếu tiếp tục được duy trì.

Nhìn chung, kết quả H1 2026 cho thấy tăng trưởng lợi nhuận của TCB được hỗ trợ đồng thời bởi hoạt động tín dụng, thu nhập dịch vụ và đóng góp từ hệ sinh thái tài chính. Dù vậy, chi phí vốn và diễn biến biên lãi thuần là các điểm cần theo dõi trong nửa cuối năm.

Dự phóng Kết quả kinh doanh 2026F và 2027F

Đơn vị: Tỷ đồng	2025A	2026F	%YoY	2027F	%YoY	Ghi chú
Tăng trưởng dư nợ và TPDN	20.7%	22.9%	+2.2 điểm %	18.6%	-4.3 điểm %	- Tín dụng bán lẻ có thể tăng tốc trở lại khi TCB kỳ vọng giải ngân cho vay mua nhà phục hồi từ 18.6 nghìn tỷ đồng trong Q2 lên quanh 30 nghìn tỷ đồng mỗi quý trong nửa cuối năm. - SME tiếp tục là phân khúc tăng trưởng trọng tâm. - TCB có dự địa mở rộng tài trợ các dự án hạ tầng và dự án trọng điểm trong bối cảnh chính sách tín dụng đang ưu tiên dòng vốn cho các lĩnh vực này. - Mức tăng mạnh của danh mục TPDN trong Q2 mang tính tạm thời do TCB đang triển khai mô hình “khởi tạo để phân phối”. Theo đó, một phần các khoản tài trợ dự án, đặc biệt liên quan đến BĐS, sẽ được chuyển nhượng và phân phối lại cho nhà đầu tư thông qua TCX. - Năm 2027, chúng tôi dự phóng dư nợ cho vay khách hàng của TCB tăng khoảng 18.6% nhờ nhu cầu tín dụng từ hạ tầng, SME, bán lẻ và sự phục hồi của thị trường nhà ở tiếp tục hỗ trợ tăng trưởng, nhưng nền dư nợ cao hơn, áp lực huy động và vốn, giới hạn cấp tín dụng chặt hơn cùng chiến lược giảm tập trung BĐS thông qua khởi tạo – phân phối sẽ hạn chế khả năng duy trì tốc độ.
Biên lãi thuần (NIM)	3.79%	3.69%	-10 bps	3.69%	0 bps	- Tín dụng tiếp tục tăng nhanh hơn huy động khiến nhu cầu vốn của ngân hàng duy trì ở mức cao, trong khi mặt bằng lãi suất tiền gửi đã tăng từ cuối 2025 và tiếp tục được tái định giá vào chi phí vốn trong năm 2026. - Nhưng chúng tôi kỳ vọng áp lực lên NIM giảm dần trong nửa cuối 2026 nhờ (1) tỷ lệ CASA Q2 đã phục hồi so với Q1, giúp tăng tỷ trọng nguồn vốn chi phí thấp và giảm mức độ phụ thuộc vào tiền gửi có kỳ hạn. (2) TCB đang điều chỉnh cơ cấu tài sản theo hướng tăng các khoản vay có khả năng tái định giá nhanh và các phân khúc có lợi suất tốt hơn như SME, tín chấp và một số khoản tài trợ hạ tầng. (3) ngân hàng đang mở rộng nguồn vốn trung dài hạn từ nước ngoài nhằm giảm áp lực cạnh tranh huy động trong nước. - Sang 2027, chúng tôi dự phóng NIM đi ngang khi áp lực chi phí vốn có thể kéo dài sang nửa đầu năm do độ trễ tái định giá của lượng tiền gửi huy động ở mặt bằng lãi suất cao trong 2026. Khả năng phục hồi NIM chủ yếu đến từ CASA cải thiện và cơ cấu tín dụng dịch chuyển sang các phân khúc có lợi suất tốt hơn, nhưng bị hạn chế bởi chênh lệch tăng trưởng tín dụng – huy động và định hướng duy trì lãi suất cho vay thấp của NHNN.
Thu nhập lãi thuần	38,155	44,371	+16.3%	52,650	+18.7%	
Thu nhập ngoài lãi	15,235	16,630	+9.2%	18,802	+13.1%	- Thu nhập ngoài lãi của TCB năm 2026 được hỗ trợ bởi thu nhập dịch vụ, đặc biệt là thanh toán, bảo hiểm, quản lý gia sản và các hoạt động thị trường vốn trong hệ sinh thái TCX. - Việc TCB mở rộng mô hình khởi tạo – phân phối được kỳ vọng chuyển một phần hoạt động tài trợ từ thu nhập lãi sang phí tư vấn, phân phối và quản lý tài sản. - Sang 2027, chúng tôi dự phóng thu nhập ngoài lãi tăng khoảng 13%, tiếp tục được dẫn dắt bởi thanh toán, bảo hiểm, quản lý gia sản và phí từ hoạt động thị trường vốn.
Tổng thu nhập hoạt động	53,391	61,001	+14.3%	71,452	+17.1%	
CIR	30.8%	30.8%		30.1%	-0.7 điểm %	- Chúng tôi dự phóng CIR duy trì quanh 30.8% trong 2026 khi tăng TCB tiếp tục đầu tư vào công nghệ, nhân sự và mở rộng hệ sinh thái trong 2026. - Sang 2027, CIR được kỳ vọng cải thiện về khoảng 30% nhờ tăng trưởng doanh thu vượt tốc độ tăng chi phí khi các khoản đầu tư công nghệ và hệ sinh thái bắt đầu tạo hiệu quả quy mô rõ hơn.

Đơn vị: Tỷ đồng	2025A	2026F	%YoY	2027F	%YoY	Ghi chú
LN trước dự phòng	36,959	42,216	+14.2%	49,948	+18.3%	
Chi phí dự phòng	(4,421)	(4,995)	+13.0%	(6,283)	+25.8%	
LNTT	32,538	37,221	+14.4%	43,665	+17%	LNTT 2026F được dự phóng tăng 14.4%, thấp hơn tốc độ 22% trong H1 do chúng tôi kỳ vọng chi phí dự phòng tăng mạnh hơn trong H2
Tỷ lệ Nợ xấu	1.13%	1.16%	+3 bps	1.19%	+3 bps	- Chúng tôi dự phóng tỷ lệ Nợ xấu cuối 2026 duy trì quanh 1.15%: chất lượng tài sản vẫn tốt nhưng khó cải thiện thêm khi TCB tiếp tục tăng tín dụng nhanh ở BĐS, SME, bán lẻ và hạ tầng. (1) Nợ cần chú ý tăng từ 0,50% cuối 2025 lên 0,67% tại Q2/2026, cho thấy rủi ro tín dụng có tăng nhưng chưa đáng lo vì tỷ lệ này đã ổn định trong Q2 và nợ có khả năng mất vốn chưa tăng đáng kể. (2) TCB vẫn kiểm soát rủi ro khá chặt dù cho vay BĐS cao, bằng cách lựa chọn dự án có dòng tiền rõ ràng và phân phối bớt một phần khoản tài trợ qua TCX thay vì giữ toàn bộ trên bảng cân đối. (3) Việc pháp lý BĐS được tháo gỡ cũng giúp các dự án triển khai và bán hàng thuận lợi hơn, từ đó cải thiện dòng tiền và khả năng trả nợ của chủ đầu tư. - Sang 2027, chúng tôi dự phóng NPL tăng nhẹ, cho thấy quá trình trưởng thành của lượng tín dụng tăng mạnh trong 2025–2026 và sự dịch chuyển sang SME, bán lẻ và tín chấp trong bối cảnh mặt bằng lãi suất còn cao, nhưng chất lượng tài sản được kiểm soát nhờ nợ nhóm 2 ổn định, tăng trưởng kinh tế duy trì tích cực và TCB chủ động kiểm soát mức độ tập trung BĐS.
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu	128.1%	128.2%	+10 bps	128.1%	-10 bps	Chúng tôi kỳ vọng TCB tăng cường trích lập dự phòng trong H2 2026 và năm 2027, qua đó duy trì tỷ lệ bao phủ nợ xấu quanh 128% dù Nợ xấu tăng nhẹ.

Nguồn: TCB, Kafi Research

ĐỊNH GIÁ VÀ KHUYẾN NGHỊ

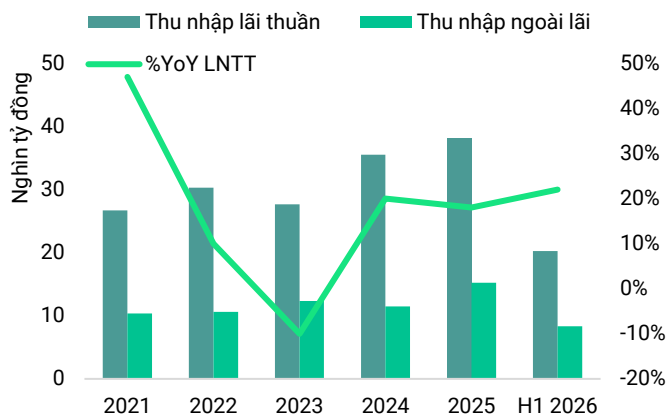
Dùng phương pháp Thu nhập thặng dư và P/B, chúng tôi xác định giá mục tiêu của TCB tại **42,700** đồng/cp, dựa trên kỳ vọng lợi nhuận tăng trưởng hai chữ số trong 2026–2027 nhờ tăng trưởng tín dụng, mở rộng nguồn thu phí và cải thiện hiệu quả sử dụng vốn, dù áp lực NIM và xu hướng Nợ xấu tăng nhẹ vẫn là những yếu tố cần theo dõi.

Thu nhập thặng dư	2027F	2028F	2029F	2030F	2031F	Đơn vị
Chi phí VCSH	12.9%	12.9%	12.9%	12.9%	12.9%	
Tăng trưởng dài hạn					3%	
Lợi nhuận ròng	34,893	40,228	47,457	53,404	59,573	Tỷ đồng
Thu nhập thặng dư	7,987	8,906	11,031	10,942	10,308	Tỷ đồng
Giá trị hiện tại của Thu nhập thặng dư (5 năm)	7,108	7,036	7,722	6,784	5,669	Tỷ đồng
Giá trị cuối cùng	58,985					Tỷ đồng
Tổng giá trị hiện tại của dòng thu nhập thặng dư	93,304					Tỷ đồng
Vốn chủ sở hữu	208,576					Tỷ đồng
Cổ phiếu lưu hành	7.086					Triệu cổ phiếu
Giá mục tiêu	42,601					Đồng

Phương pháp P/B	Số liệu	Đơn vị
P/B mục tiêu	1.27	Lần
Giá trị sổ sách/ cổ phiếu 2027F	34,264	Đồng
Giá mục tiêu theo Phương pháp P/B	43,515	Đồng

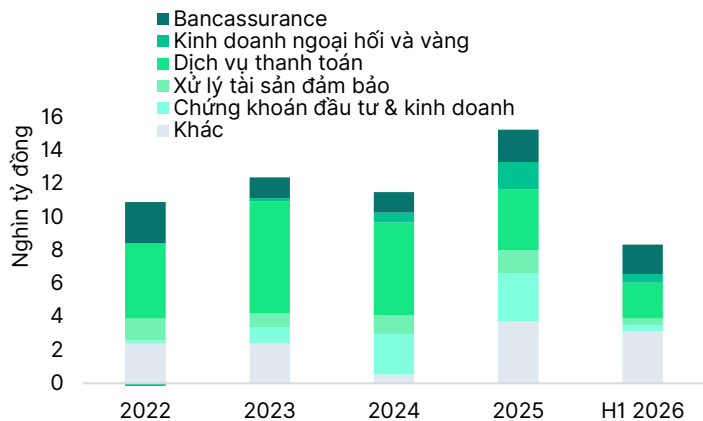
Tổng hợp	Số liệu	Tỷ trọng	Đơn vị
Thu nhập thặng dư	42,601	80%	
P/B	43,515	20%	
Giá mục tiêu	42,700		Đồng
Giá đóng cửa (04/09/2026)	32,600		Đồng
Lợi nhuận kỳ vọng	31%		

Hình 1. Kết quả kinh doanh H1 2026 của TCB



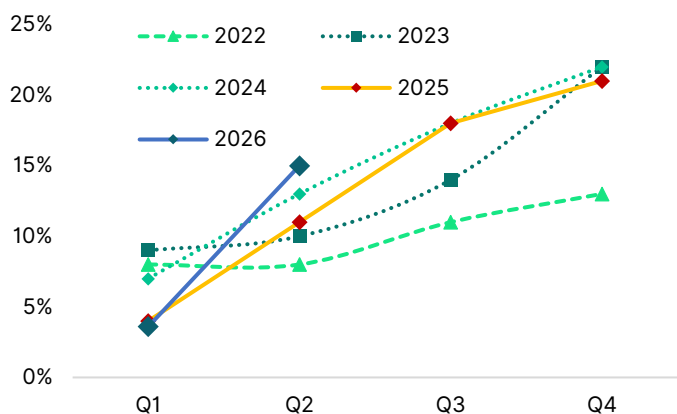
Nguồn: TCB, Kafi Research

Hình 2. Thu nhập ngoài lãi H1 2026



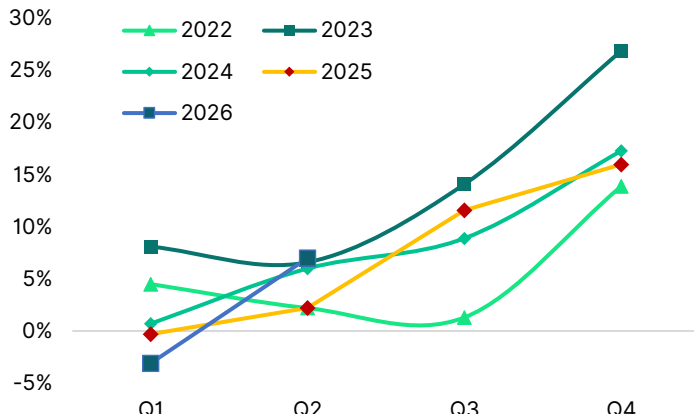
Nguồn: TCB, Kafi Research

Hình 3. Tăng trưởng tín dụng của TCB



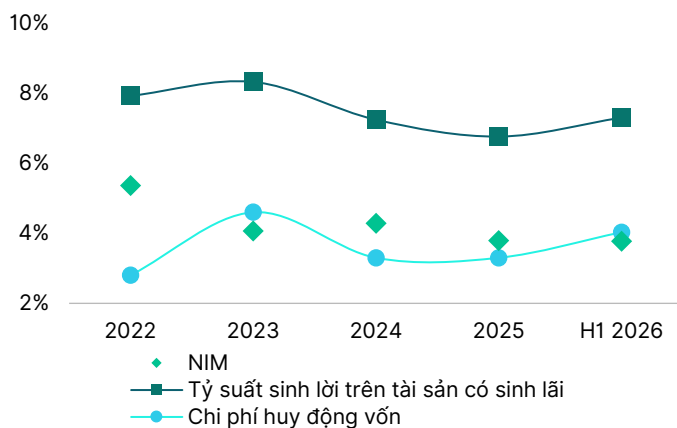
Nguồn: TCB, Kafi Research

Hình 4. Tăng trưởng huy động tiền gửi khách hàng



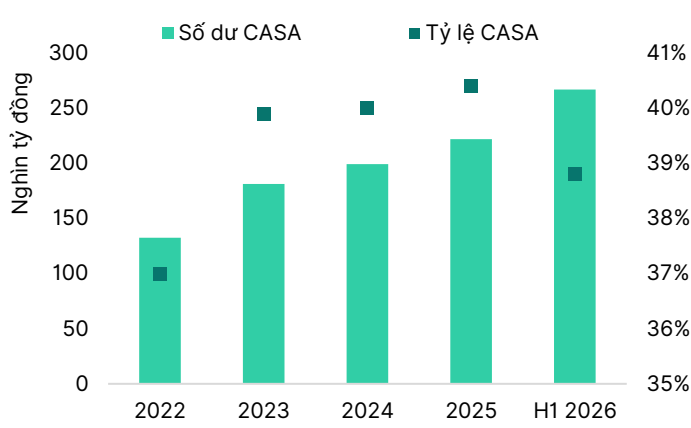
Nguồn: TCB, Kafi Research

Hình 5. NIM của TCB qua thời gian



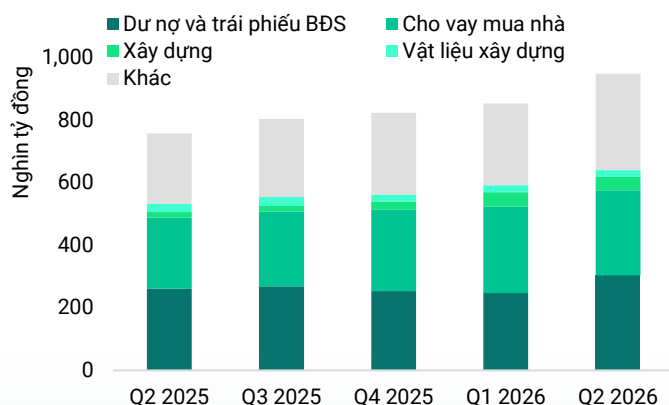
Nguồn: TCB, Kafi Research

Hình 6. Tỷ lệ CASA của TCB



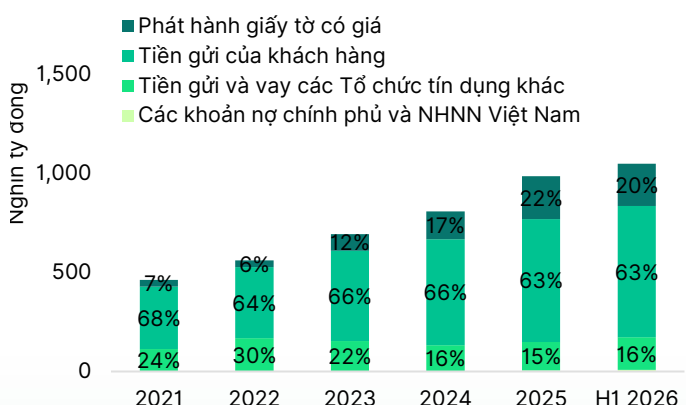
Nguồn: TCB, Kafi Research

Hình 7. Cơ cấu cho vay theo Doanh nghiệp và TPCN



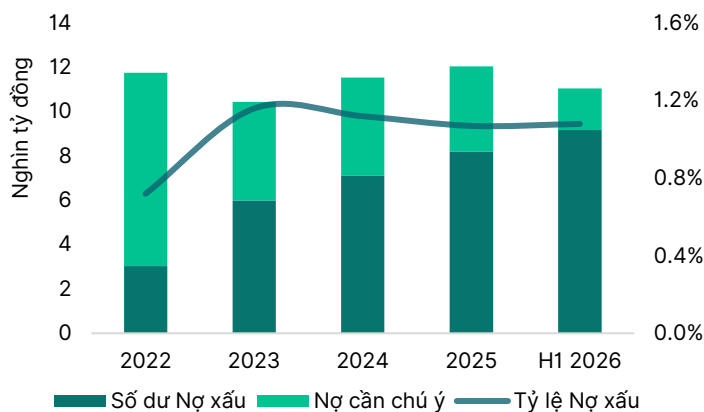
Nguồn: TCB, Kafi Research

Hình 8. Cơ cấu huy động vốn của TCB



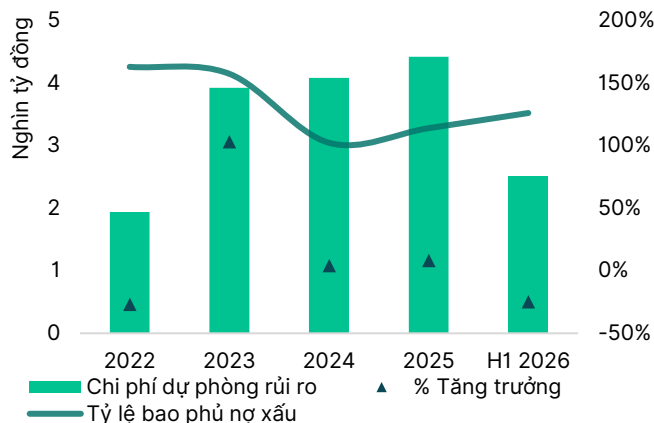
Nguồn: TCB, Kafi Research

Hình 9. Số dư nợ xấu và tỷ lệ nợ xấu của TCB



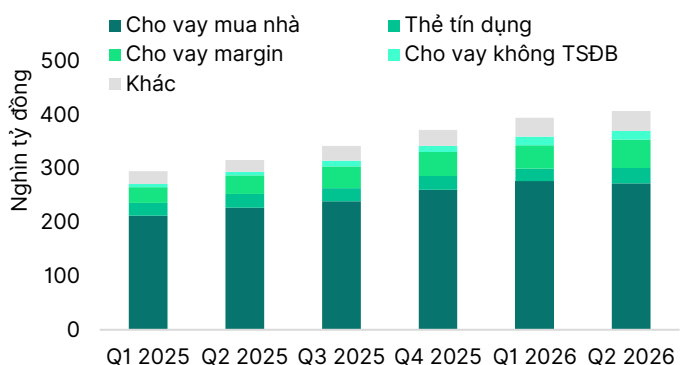
Nguồn: TCB, Kafi Research

Hình 10. Chi phí dự phòng rủi ro và tỷ lệ bao phủ nợ xấu



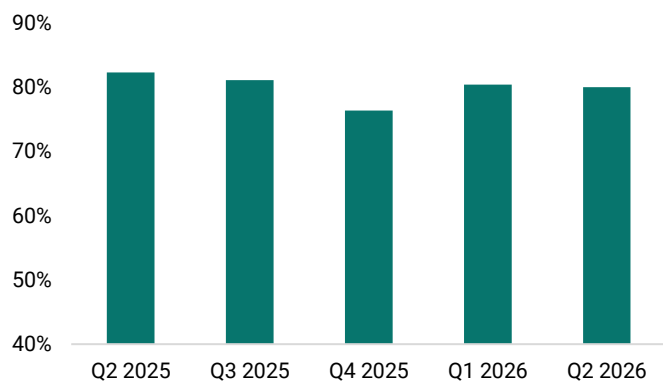
Nguồn: TCB, Kafi Research

Hình 11. Cho vay cá nhân của TCB



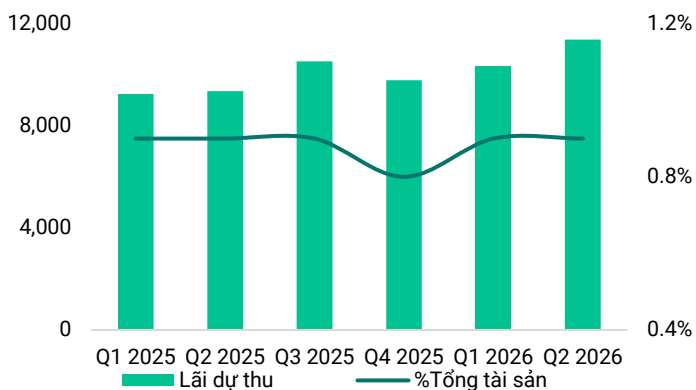
Nguồn: TCB, Kafi Research

Hình 12. Tỷ lệ LDR của TCB



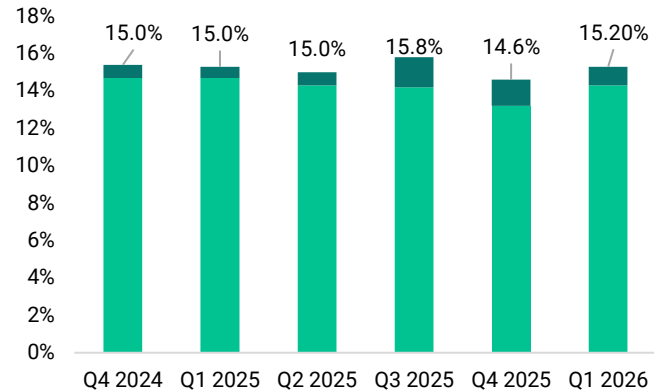
Nguồn: TCB, Kafi Research

Hình 13. Lãi dự thu của TCB



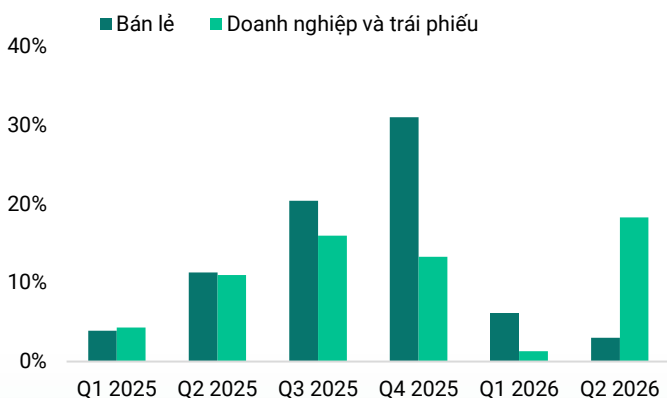
Nguồn: TCB, Kafi Research

Hình 14. Tỷ lệ an toàn vốn của TCB



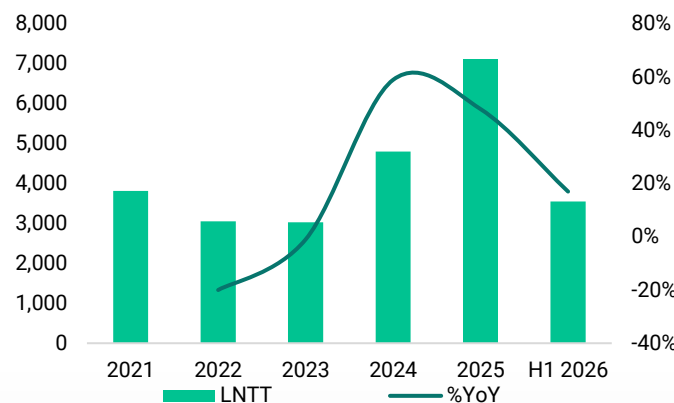
Nguồn: TCB, Kafi Research

Hình 15. Tăng trưởng tín dụng theo phân khúc của TCB



Nguồn: TCB, Kafi Research

Hình 16. LNTT của TCX H1 2026



Nguồn: TCB, Kafi Research

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Khuyến nghị

Khuyến nghị đầu tư của Trung tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán KAFI ("KAFI") được xây dựng trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (1) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố, (2) tỷ suất cổ tức dự kiến

Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

KHẢ QUAN: Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên

TRUNG LẬP: Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -15% đến 15%.

KÉM KHẢ QUAN: Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -15%.

Trong một số trường hợp, khuyến nghị dựa trên tiềm năng tăng giá 1 năm có thể được điều chỉnh lại theo ý kiến của chuyên viên phân tích sau khi cân nhắc một số yếu tố thị trường có thể làm ảnh hưởng đến giá cổ phiếu trong ngắn hạn và trung hạn.

Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán KAFI ("KAFI"). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố theo nhận thức tốt nhất của KAFI. KAFI không chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ hay tính cập nhật của những thông tin này. Một số đường dẫn báo cáo này có thể liên kết với những trang web khác do các bên thứ ba quản lý, không thuộc quyền kiểm soát của KAFI. KAFI không đưa ra phát biểu nào về tính chính xác hoặc về bất kỳ khía cạnh nào khác của những thông tin đăng tải trên các trang web đó.

Các quan điểm, khuyến nghị trong báo cáo này được KAFI đưa ra sau khi xem xét kỹ càng, cẩn thận và dựa trên nhận thức tốt nhất cũng như trên cơ sở nỗ lực đem lại một quan điểm mang tính chất tham khảo cho nhà đầu tư. Những quan điểm, khuyến nghị này có thể thay đổi mà KAFI không cần thông báo trước hay có trách nhiệm cập nhật liên tục các thay đổi này.

Không một thông tin cũng như khuyến nghị nào trong báo cáo này được trình bày nhằm mục đích mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Việc sử dụng bất kỳ nội dung, thông tin nào trong báo cáo này sẽ do các nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu hoàn toàn trách nhiệm và rủi ro. Các nhà đầu tư cần hiểu rõ kết quả đầu tư có thể phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố khách quan và hoàn toàn nằm ngoài khả năng nhận biết, dự đoán hoặc kiểm soát của KAFI. Do vậy, các nhà đầu tư nên xem xét mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về vấn đề tài chính, thuế, pháp lý và các khía cạnh khác trước khi thực hiện giao dịch đối với bất kỳ chứng khoán nào của (các) công ty được đề cập trong báo cáo này.

KAFI không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào phát sinh từ hoặc liên quan đến các sai sót, bỏ sót hoặc hệ quả nào từ việc sử dụng các thông tin, áp dụng các khuyến nghị trong báo cáo này. Trong mọi trường hợp, KAFI cùng các đơn vị hợp danh hoặc pháp nhân hoặc thành viên, đại lý hoặc nhân viên của KAFI sẽ không chịu trách nhiệm đối với các nhà đầu tư hoặc bất kỳ tổ chức, cá nhân nào từ bất kỳ quyết định hoặc hành động nào được thực hiện dựa vào những thông tin, khuyến nghị trong báo cáo này hoặc bất kỳ thiệt hại mang tính hệ quả, cụ thể hoặc thiệt hại tương tự thậm chí trong trường hợp KAFI đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại đó.

Báo cáo này là sản phẩm thuộc quyền sở hữu của KAFI, không bên nào được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông (toàn bộ hoặc một phần) nội dung báo cáo mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KAFI.